TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 75/2025/QĐST-HNGĐ	*Trà Cú, ngày 04 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2025/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 3 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 11/7/1997. Địa chỉ: ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Anh Trầm Văn K, sinh ngày 08/8/1997. Địa chỉ: ấp Đ, xã P, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Trầm Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Trầm Văn K thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 01 người con chung tên Trầm Nguyễn Vân A, sinh ngày 08/4/2017. Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Trầm Văn K thỏa thuận thống nhất giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu Vân A là được ở với mẹ là chị H), anh K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng tính kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản, vì lợi ích của con chung một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Trầm Văn K thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Trầm Văn K mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn) đồng. Nhưng chị H tự nguyện nộp thay tiền án phí cho anh K, căn cứ vào biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003043 ngày 11/03/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú thì chị H đã nộp xong tiền án phí và được nhận lại tiền án phí còn thừa là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Về án phí cấp dưỡng: 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, anh Trầm Văn K1 phải nộp và nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND huyện Trà Cú;
- UBND thị trấn Cầu Ngang, H. Cầu Ngang, T. Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Phúc